

để xuất bản theo định kỳ (3 tháng, 6 tháng) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện, Giám đốc các Sở Tư pháp cần tổng kết, đánh giá thường xuyên công tác này để báo cáo với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Riêng đối với công tác chỉ đạo điểm cần tổ chức rút kinh nghiệm kịp thời để điều chỉnh phương thức và xây dựng các mô hình phù hợp với yêu cầu đặt ra.

6. Vụ trưởng Vụ phổ biến giáo dục pháp luật, Viện trưởng Viện Nghiên cứu khoa học pháp lý, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và đào tạo, Chánh Văn phòng Bộ có trách nhiệm giúp Bộ trưởng theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này; thường xuyên báo cáo Bộ trưởng về kết quả thực hiện./.

Bộ trưởng Bộ Tư pháp

NGUYỄN ĐÌNH LỘC

CHỈ THỊ số 03/1999/CT-BTP ngày 08/3/1999 về việc triển khai thực hiện các công tác trọng tâm của ngành Tư pháp trong năm 1999.

Trong những năm qua, ngành Tư pháp đã từng bước thực hiện có kết quả chức năng, nhiệm vụ của mình, ngày càng có những đóng góp tích cực cho công cuộc đổi mới; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Hội nghị tư pháp toàn quốc đầu năm nay đã tập trung đánh giá sự chuyển

biến tích cực thể hiện sự nỗ lực phấn đấu của toàn ngành trên các lĩnh vực công tác tư pháp năm 1998 và đề ra Phương hướng công tác năm 1999.

Để triển khai phương hướng công tác năm 1999 có trọng tâm và đạt kết quả tốt, đưa công tác tư pháp phát triển lên một tầm mới, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị tư pháp toàn quốc năm 1998, thu được những kết quả tốt hơn nữa, Bộ trưởng Bộ Tư pháp chỉ thị cho Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Giám đốc Sở Tư pháp tập trung chỉ đạo thực hiện các công việc sau đây:

I. VỀ CÁC ĐỊNH HƯỚNG CHỦ YẾU

1. Tiếp tục xây dựng lực lượng, củng cố, kiện toàn tổ chức, trọng tâm là đổi mới tổ chức và hoạt động của cơ quan tư pháp cơ sở theo phương châm hướng về cơ sở.

2. Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, trau dồi đạo đức, bản lĩnh chính trị cho cán bộ tư pháp. Xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp có đạo đức tốt, coi trọng danh dự nghề nghiệp, gương mẫu sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, theo tinh thần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Phụng công, thủ pháp, chí công vô tư".

3. Phát huy vai trò của các cơ quan tư pháp bằng việc hoàn thành các công tác chuyên môn nghiệp vụ; chủ động tham mưu giúp cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương trong việc tổ chức thực hiện pháp luật, tích cực tham gia góp phần ổn định chính trị trên địa bàn địa phương.

4. Nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành và tăng cường kiểm tra, đôn đốc trong ngành Tư pháp.

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

a) Triển khai Đề án đào tạo trung học pháp lý cho cán bộ trong ngành, chú trọng đào tạo cán bộ tư pháp hộ tịch xã, phường, thị trấn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và tiêu chuẩn hóa cán bộ tư pháp cơ sở.

b) Tiếp tục tổ chức các lớp luân huấn cho số thẩm phán còn thiếu tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ; mở lớp đào tạo thẩm phán khóa II.

c) Bồi dưỡng nghiệp vụ cho các chức danh tư pháp như: luật sư, công chứng viên, giám định viên, chấp hành viên, thư ký tòa án.

d) Tổ chức các đợt bồi dưỡng kiến thức pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ, pháp luật thương mại quốc tế và hội nhập kinh tế quốc tế.

đ) Tập huấn nghiệp vụ hộ tịch, quốc tịch, thanh tra ngành Tư pháp.

e) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp lý cho hội thẩm tòa án nhân dân địa phương.

g) Tập huấn và bồi dưỡng nghiệp vụ cho chuyên viên trợ giúp pháp lý và cộng tác viên.

h) Kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ giảng viên của Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đào tạo các chức danh tư pháp; hỗ trợ công tác giảng dạy pháp luật ở các trường chính trị - hành chính ở địa phương, tiếp tục xây dựng hệ thống giáo trình chuẩn cho hệ đại học luật và giáo trình cho hệ trung cấp pháp lý.

2. Xây dựng Quy chế đạo đức thẩm phán, luật sư và nghiên cứu xây dựng các Quy chế nghề nghiệp của cán bộ ngành Tư pháp. Tăng cường trách nhiệm kiểm tra, giám sát của Thủ trưởng các cơ quan,

đơn vị trong ngành đối với việc chấp hành các Quy chế đó.

3. Tổ chức tốt việc soạn thảo, bảo đảm tiến độ và có chất lượng các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Nâng cao chất lượng và thời gian thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Hoàn thành bước 2 của Kế hoạch tổng rà soát và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật.

a) Hoàn chỉnh và ban hành Quy chế về thủ tục trình tự soạn thảo, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Bộ.

b) củng cố, kiện toàn các đơn vị xây dựng pháp luật thuộc Bộ và tổ chức xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của các Sở Tư pháp.

c) Hướng dẫn tập huấn nghiệp vụ về soạn thảo thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của các Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và cán bộ pháp chế các Bộ, ngành.

d) Tham mưu làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân các cấp quản lý việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương; chú trọng soạn thảo văn bản hoặc thẩm định các dự thảo văn bản được Ủy ban nhân dân giao cho.

4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong cán bộ và nhân dân; thực hiện tốt nhiệm vụ cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp và chủ động thể hiện vai trò đầu mối trong việc tổ chức phối hợp thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

a) Làm tốt việc định hướng công tác cho các Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở cấp dưới; kịp thời hướng dẫn, chỉ đạo các Hội đồng phối hợp ở địa phương về công tác phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật. Các quận, huyện, thị xã,

thành phố thuộc tỉnh, các xã, phường, thị trấn nếu có điều kiện và nhu cầu thì thành lập Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

b) Xây dựng, quản lý và khai thác có hiệu quả Tủ sách pháp luật ở xã, phường, thị trấn theo đúng kế hoạch và chỉ thị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

c) Thực hiện việc định kỳ bồi dưỡng nghiệp vụ, cung cấp tài liệu về phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật. Biên soạn sách pháp luật phổ thông, sách hướng dẫn nghiệp vụ hành chính - tư pháp; ra các số tạp chí, báo chuyên đề phục vụ công tác quản lý nhà nước, công tác tư pháp ở cơ sở.

d) Triển khai thực hiện quyết định của Thủ tướng Chính phủ về thành lập câu lạc bộ pháp chế doanh nghiệp.

đ) Hoàn thiện Đề án thành lập Nhà xuất bản Tư pháp để trình Chính phủ xem xét, quyết định.

5. Tăng cường quản lý nhà nước đối với các tổ chức hỗ trợ tư pháp; nâng cao chất lượng hoạt động và đưa công tác hỗ trợ tư pháp đi vào chiều sâu, phục vụ đắc lực cho công tác xét xử, công tác thi hành án, công tác quản lý hành chính - tư pháp và sự phát triển kinh tế - xã hội.

a) Phấn đấu thành lập Trung tâm trợ giúp pháp lý ở hầu hết các tỉnh, thành phố trong cả nước. Tiếp tục triển khai hoạt động trợ giúp pháp lý rộng rãi đến những vùng xa xôi, vùng có nhiều xã trong diện xóa đói giảm nghèo.

b) Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 83/1998/NĐ-CP của Chính phủ về đăng ký hộ tịch, ban hành Thông tư hướng dẫn của Bộ về triển khai và thi hành Nghị định số 83/1998/NĐ-CP, Thông tư liên tịch của Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Tài

chính hướng dẫn thực hiện các quy định về hộ tịch có yếu tố nước ngoài, về lệ phí hộ tịch v.v...

Hoàn thành sơ kết việc thực hiện Nghị định số 184/CP về thủ tục kết hôn, nhận con ngoài giá thú, nuôi con nuôi, nhận đỡ đầu giữa công dân Việt Nam và người nước ngoài.

c) Tổ chức tốt việc thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam năm 1998. Tiếp tục hoàn chỉnh hồ sơ xin thôi quốc tịch Việt Nam tồn đọng năm 1998 và trình Chủ tịch nước giải quyết theo thủ tục của Luật Quốc tịch Việt Nam năm 1998.

d) Tổ chức tốt việc thực hiện Thông tư liên tịch của Bộ Tư pháp, Bộ Công an quy định việc cấp phiếu lý lịch tư pháp, đưa công tác này từng bước đi vào nền nếp.

đ) Hoàn thành dự thảo Nghị định mới thay thế Nghị định số 117/HĐBT về giám định tư pháp và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 31/CP về tổ chức và hoạt động công chứng nhà nước. Đồng thời xây dựng Đề án soạn thảo Pháp lệnh Công chứng nhà nước và Đề án soạn thảo Pháp lệnh Giám định tư pháp.

e) Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với tổ chức và hoạt động của các tổ chức luật sư, các văn phòng tư vấn pháp luật và các chi nhánh luật sư nước ngoài hành nghề tại Việt Nam; kịp thời uốn nắn những lệch lạc mà dư luận xã hội đang quan tâm.

6. Triển khai thực hiện tốt kết luận của Thủ tướng Chính phủ về biện pháp giải quyết án tồn đọng; tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh công tác thi hành án dân sự, phấn đấu số án được thi hành xong hoàn toàn có tỷ lệ cao hơn năm 1998.

7. Thực hiện chủ trương công khai hóa việc cấp phát, sử dụng, quản lý tài chính, tài sản. Thực hành

triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng trong công tác quản lý, cấp phát, sử dụng tài chính, tài sản, nhất là đối với nguồn vốn xây dựng trụ sở của các tòa án nhân dân địa phương và cơ quan thi hành án địa phương. Ban hành và tổ chức thực hiện tốt Quy chế cấp phát, sử dụng, mua sắm và quản lý tài sản ở các cơ quan, đơn vị trong ngành Tư pháp.

8. Đẩy mạnh một bước việc xây dựng Hệ cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; triển khai thí điểm việc xây dựng cơ sở dữ liệu pháp luật ở một số Sở Tư pháp.

9. Xây dựng văn bản hướng dẫn thi hành Pháp lệnh về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở; củng cố, kiện toàn, thành lập mới tổ hòa giải; tổ chức bầu tổ trưởng, tổ viên tổ hòa giải theo quy định của Pháp lệnh và văn bản hướng dẫn thi hành; hướng dẫn tổ chức các cuộc thi người làm công tác hòa giải giỏi ở các địa phương để chuẩn bị tổ chức cuộc thi toàn quốc.

10. Tạo bước chuyển cơ bản về cải cách hành chính trong ngành Tư pháp (đặc biệt là thủ tục hành chính trong quan hệ với công dân), trước hết trong các lĩnh vực: công chứng, hộ tịch, thi hành án.

11. Ban hành Quy chế về mối quan hệ công tác giữa các đơn vị thuộc Bộ và tòa án nhân dân địa phương, cơ quan tư pháp địa phương. Chú trọng việc đôn đốc, kiểm tra thực hiện các quy chế mà Bộ đã ban hành. Xây dựng và tổ chức thực hiện các quy chế làm việc của lãnh đạo cơ quan tòa án địa phương, cơ quan tư pháp địa phương, cơ quan thi hành án, tổ chức luật sư, phòng công chứng nhà nước.

12. Đẩy mạnh và duy trì thường xuyên phong

trào thi đua yêu nước trong ngành Tư pháp theo Chỉ thị số 02/1998/CT-BTP ngày 8/10/1998 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Kế hoạch tổ chức và phát động phong trào thi đua đã đề ra tại Hội nghị tư pháp toàn quốc năm 1998.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở phương hướng công tác năm 1999 của ngành, ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị tư pháp toàn quốc năm 1998 và những nội dung nêu trong Chỉ thị này, các đồng chí Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Bản phân công công việc kèm theo Chỉ thị này, cụ thể hóa thành kế hoạch của đơn vị mình và tổ chức triển khai thực hiện.

2. Các đồng chí lãnh đạo Bộ tăng cường kiểm tra, đôn đốc và chỉ đạo kịp thời xử lý công việc trong các lĩnh vực công tác được phân công phụ trách, tạo điều kiện cho các đơn vị thuộc Bộ, tòa án nhân dân địa phương, cơ quan tư pháp địa phương hoàn thành chương trình, phương hướng công tác năm 1999.

3. Văn phòng Bộ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này, định kỳ tổng hợp báo cáo Bộ trưởng về tiến độ và kết quả thực hiện./.

Bộ trưởng Bộ Tư pháp

NGUYỄN ĐÌNH LỘC

BẢN PHÂN CÔNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM NĂM 1999

(kèm theo Chỉ thị số 03/1999/CT-BTP ngày 08/3/1999 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

Thứ tự	Loại công việc	Đơn vị chủ trì và tiến độ thực hiện	Đơn vị phối hợp	Đơn vị cùng triển khai thực hiện
1	Thực hiện Đề án đào tạo trung cấp pháp lý (chú trọng cán bộ tư pháp hộ tịch) (điểm 1.a mục II)	- Vụ tổ chức cán bộ đào tạo - Cả năm	- Trường Đại học Luật Hà Nội - Trường đào tạo các chức danh tư pháp - Vụ Công chứng - giám định - hộ tịch - quốc tịch - lý lịch tư pháp	- Các Sở Tư pháp
2	Điểm 1.b mục II	- Vụ tổ chức cán bộ đào tạo - Quý II và III	- Trường Đại học Luật Hà Nội - Trường đào tạo các chức danh tư pháp - Vụ quản lý tòa án địa phương	- Các Sở Tư pháp - Các tòa án nhân dân cấp tỉnh
3	Kiến toàn tổ chức, bộ máy giáo viên Trường Đại học Luật, Trường Đào tạo các chức danh tư pháp (điểm 1.h mục II)	- Vụ tổ chức cán bộ đào tạo - Quý II	- Trường Đại học Luật Hà Nội - Trường đào tạo các chức danh tư pháp	
4	Đề án thành lập Nhà xuất bản tư pháp (điểm 4.d mục II)	- Vụ tổ chức cán bộ đào tạo - Quý II và III	- Vụ phổ biến giáo dục pháp luật - Văn phòng Bộ	
5	Thành lập Câu lạc bộ pháp chế doanh nghiệp (điểm 4.d mục II)	- Vụ tổ chức cán bộ đào tạo - Quý II	- Vụ pháp luật dân sự - kinh tế	
6	Tập huấn nghiệp vụ thanh tra ngành Tư pháp (điểm 1.d mục II)	- Thanh tra Bộ - Quý II	- Trường Đại học Luật Hà Nội - Trường đào tạo các chức danh tư pháp	
7	Tiếp tục xây dựng hệ thống giáo trình đại học luật, trung cấp pháp lý (điểm 1.h mục II)	- Trường Đại học Luật Hà Nội - Cả năm	- Hội đồng khoa học Bộ	

8	Bồi dưỡng cho các chức danh tư pháp... (điểm 1.c mục II)	- Trường Đào tạo các chức danh tư pháp - Cả năm	- Vụ luật sư - tư vấn - Vụ Công chứng - giám định - hộ tịch - quốc tịch - lý lịch tư pháp - Cục thi hành án - Vụ quản lý tòa án địa phương - Vụ tổ chức cán bộ đào tạo	- Các Sở Tư pháp - Các tòa án nhân dân cấp tỉnh
9	Tổ chức các đợt bồi dưỡng pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ (điểm 1.d mục II)	- Vụ pháp luật dân sự - kinh tế - Quý II	- Vụ tổ chức cán bộ đào tạo - Trường Đại học Luật Hà Nội - Trường đào tạo các chức danh tư pháp	
10	Xây dựng văn bản hướng dẫn Pháp lệnh tổ chức và hoạt động tổ hòa giải ở cơ sở (điểm 9 mục II)	- Vụ pháp luật dân sự - kinh tế - Quý II	- Vụ tổ chức cán bộ đào tạo	
11	Củng cố, kiện toàn, thành lập mới tổ hòa giải (điểm 9 mục II)	- Vụ pháp luật dân sự - kinh tế - Quý III	- Vụ tổ chức cán bộ đào tạo	- Các Sở Tư pháp
12	Hướng dẫn tổ chức cuộc thi người làm công tác hòa giải giỏi (điểm 9 mục II)	- Vụ phổ biến giáo dục pháp luật - Quý IV	- Vụ pháp luật dân sự - kinh tế	- Các Sở Tư pháp
13	Giúp Ủy ban nhân dân quản lý văn bản quy phạm pháp luật (điểm 3 d mục II)	- Các Sở Tư pháp - Cả năm		
14	Hoàn chỉnh Quy chế về thủ tục trình tự soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật trong cơ quan Bộ (điểm 3.a mục II)	- Vụ pháp luật hình sự - hành chính - Quý II	- Vụ pháp luật quốc tế - hợp tác quốc tế - Vụ pháp luật dân sự - kinh tế - Văn phòng Bộ	
15	Hướng dẫn tập huấn nghiệp vụ về soạn thảo, thẩm định và rà soát văn bản quy phạm pháp luật (điểm 3 c mục II)	- Vụ pháp luật hình sự - hành chính - Quý II	- Vụ pháp luật quốc tế - hợp tác quốc tế - Vụ pháp luật dân sự - kinh tế	- Sở Tư pháp tổ chức bồi dưỡng ở địa phương
16	Tổ chức các đợt bồi dưỡng kiến thức pháp luật về thương mại quốc tế, hội nhập kinh tế quốc tế (điểm 1.d mục II)	- Vụ pháp luật quốc tế - hợp tác quốc tế - Quý II-III		
17	Tổ chức thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam. (điểm 5.c mục II)	- Vụ pháp luật quốc tế - hợp tác quốc tế - Cả năm		
18	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ quốc tịch (điểm 1. d mục II)	- Vụ pháp luật quốc tế - hợp tác quốc tế - Cả năm		

19	Điểm 6 mục II	- Cục thi hành án - Quý III	- Vụ kế hoạch - tài chính	
20	Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp lý cho Hội thẩm tòa án nhân dân địa phương (điểm 1.e mục II)	- Vụ quản lý tòa án nhân dân địa phương - Quý III - IV		- Tòa án nhân dân cấp tỉnh
21	Điểm 4.a mục II	- Vụ phổ biến giáo dục pháp luật - Cả năm		- Các Sở Tư pháp
22	Điểm 4.c mục II	- Vụ phổ biến giáo dục pháp luật - Cả năm	- Báo pháp luật - Viện nghiên cứu khoa học pháp lý	
23	Xây dựng Quy chế đạo đức luật sư (điểm 2 mục II)	- Vụ Luật sư - tư vấn - Quý III		
24	Điểm 5.e mục II	- Vụ Luật sư - tư vấn - Cả năm		- Các Sở Tư pháp
25	Triển khai Nghị định 83 và xây dựng các thông tư hướng dẫn (điểm 5.b mục II)	- Vụ Công chứng - giám định - hộ tịch - quốc tịch - lý lịch tư pháp - Quý I - II		- Các Sở Tư pháp
26	Mở các lớp tập huấn cho cán bộ hộ tịch (điểm 1.d mục II)	- Vụ Công chứng - giám định - hộ tịch - quốc tịch - lý lịch tư pháp - Quý II		- Các Sở Tư pháp
27	Sơ kết việc thực hiện Nghị định 184-CP (điểm 5.b mục II)	- Vụ Công chứng - giám định - hộ tịch - quốc tịch - lý lịch tư pháp - Quý III		- Các Sở Tư pháp
28	Giải quyết hồ sơ xin thôi quốc tịch Việt Nam của năm 1998 còn tồn đọng (điểm 5.c mục II)	- Vụ Công chứng - giám định - hộ tịch - quốc tịch - lý lịch tư pháp - Quý III		
29	Tổ chức thực hiện Thông tư liên tịch về cấp phiếu lý lịch tư pháp (điểm 5.d mục II)	- Vụ Công chứng - giám định - hộ tịch - quốc tịch - lý lịch tư pháp - Quý II - III		
30	Hoàn thiện Nghị định mới về giám định tư pháp (điểm 5.d mục II)	- Vụ Công chứng - giám định - hộ tịch - quốc tịch - lý lịch tư pháp - Quý II		
31	Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 31-CP (điểm 5.d mục II)	- Vụ Công chứng - giám định - hộ tịch - quốc tịch - lý lịch tư pháp - Quý II		
32	Xây dựng 2 đề án soạn thảo Pháp lệnh giám định tư pháp và Pháp lệnh công chứng nhà nước (điểm 5.d mục II)	- Vụ Công chứng - giám định - hộ tịch - quốc tịch - lý lịch tư pháp - Quý IV		

33	Điểm 5.a mục II	- Cục trợ giúp pháp lý - Quý IV		- Các Sở Tư pháp
34	Tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ trợ giúp pháp lý	- Cục trợ giúp pháp lý - Quý II và Quý IV		
35	Ban hành và tổ chức thực hiện tốt Quy chế về tài chính (điểm 7 mục II)	- Vụ kế hoạch - tài chính - Quý II		- Các Sở Tư pháp - Các tòa án nhân dân cấp tỉnh
36	Điểm 7 mục II	- Vụ kế hoạch - tài chính - Cả năm		- Các Sở Tư pháp - Các tòa án nhân dân cấp tỉnh
37	Xây dựng Quy chế đạo đức Thẩm phán (điểm 2 mục II)	- Viện nghiên cứu khoa học pháp lý - Quý II - III	- Vụ quản lý tòa án nhân dân địa phương	
38	Ban hành Quy chế về mối quan hệ công tác giữa các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan tư pháp địa phương (điểm 11 mục II)	- Viện nghiên cứu khoa học pháp lý - Quý II - III	- Vụ tổ chức cán bộ đào tạo - Văn phòng Bộ	
39	Xây dựng và thực hiện Quy chế làm việc của lãnh đạo các cơ quan tư pháp địa phương... (điểm 11 mục II)			- Các Sở Tư pháp - Các tòa án nhân dân cấp tỉnh - Cả năm
40	Xây dựng, khai thác Tủ sách pháp luật ở xã, phường (điểm 4.b mục II)	- Viện nghiên cứu khoa học pháp lý - Cả năm	- Báo pháp luật - Tạp chí dân chủ pháp luật - Các đơn vị liên quan	- Các Sở Tư pháp
41	Điểm 8 mục II	- Viện nghiên cứu khoa học pháp lý - Cả năm	- Văn phòng Bộ - Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	- Một số Sở Tư pháp làm thí điểm - Quý II
42	Về cải cách hành chính trong các lĩnh vực tư pháp (điểm 10 mục II)			- Cục thi hành án - Vụ Công chứng - giám định - hộ tịch - quốc tịch - lý lịch tư pháp - Các Sở Tư pháp - Cả năm
43	Điểm 12 mục II	- Văn phòng Bộ (thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng) - Cả năm	- Các đơn vị thuộc Bộ	- Các Sở Tư pháp - Các tòa án nhân dân cấp tỉnh